

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 10-9-2020

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Bà Võ Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định:

Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 25/2020/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

Do bản án Hôn nhân & gia đình sơ thẩm số: 79/2020/HNGĐ-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 25/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Oanh K, sinh năm 1986 (có mặt)

Cư trú tại: P, Ấ, H, Bình Định

- Bị đơn: Anh Trương Văn H, sinh năm 1979 (có mặt)

Cư trú tại: A2, Ấ, H, Bình Định.

Người kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Oanh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/4/2020 và các văn bản lấy lời khai, tại phiên tòa sơ thẩm sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Oanh K trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trương Văn H quen nhau và tổ chức đám cưới từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện H. Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống cùng gia đình anh H. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc sinh được 02 con chung. Sau khi chị sinh con thứ hai thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng chị ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Trương Văn H.

Về con chung: Chị và anh Trương Văn H có 02 con chung tên Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 và Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 hiện hai con chung đang được chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Văn H trình bày:

Anh thông nhất lời trình bày của chị Nguyễn Thị Oanh K về kết hôn và con chung. Anh cho rằng cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng đã hàn gắn, năm 2017 anh bị tai biến nên vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Nay chị K yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh yêu cầu được nuôi con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014, còn con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 giao chị K nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 79/2020/HNGĐ-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 ngày 12 tháng 2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Oanh K và anh Trương Văn H.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 cho anh H nuôi dưỡng. Giao con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 cho chị K nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự không có yêu cầu nên cấp sơ thẩm không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, tuyên quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/6/2020, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Oanh K kháng cáo yêu cầu được nuôi 02 con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014, Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Oanh K và anh Trương Văn H thỏa thuận nội dung sau: Giao con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 cho chị Nguyễn Thị Oanh K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng khác cũng như các bên đương sự đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo hợp lệ, thủ tục kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm. Giao con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 cho chị Nguyễn Thị Oanh K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của chị Nguyễn Thị Oanh K trong hạn luật định, hình thức và nội dung đơn đúng quy định, chị K đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đầy đủ.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Oanh K và anh Trương Văn H thỏa thuận thuận tình ly hôn nên cấp sơ thẩm đã quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn của chị K và anh H. Chị K kháng cáo yêu cầu được nuôi 02 con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014, Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Oanh K và anh Trương Văn H thỏa thuận nội dung: Giao con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc các bên đương sự thỏa thuận như trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên áp dụng Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự

công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm số 79/2020/HNGĐ-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, Bình Định về giải quyết con chung.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Oanh K phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Phát biểu của đại diện VKSND tỉnh Bình Định tại phiên tòa về việc tuân thủ theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm. Sửa quyết định về phần giải quyết con chung của bản án sơ thẩm số 79/2020/HNGĐ-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định.

1. Về quan hệ con chung: Giao con chung Trương Gia H, sinh ngày 01/01/2014 cho chị Nguyễn Thị Oanh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung Trương Gia H sinh ngày 24/3/2017 cho anh Trương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (hiện tại 02 con chung Trương Gia H và Trương Gia H đang ở với chị K).

Chị Nguyễn Thị Oanh K và anh Trương Văn H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Oanh K phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006185 ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Định.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND huyện H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nghĩa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Cơ quan THADS huyện Phù Cát;
- TAND huyện Phù Cát;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nghĩa

